

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KS
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/HS-ST
Ngày: 25-6-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hoàng Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dềnh Bá Lồng

Bà Lô Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Vương Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với:

Bị cáo: Vi Văn N. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1964 tại xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Cha Nga, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Chúc (đã chết) và bà Kha Thị Chúc (đã chết); có vợ họ và tên: Vi Thị Luôn và 03 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1999; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Vũ Thị Hồng. Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Lô Văn Thông, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Bản Xốp Tụ, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 16/4/2020, Vi Văn N đang ở lán trại của mình thì gặp một người đàn ông dân tộc Khơ mú đang đi chài cá trên sông Nậm

Non. Hai người nói chuyện, người này giới thiệu đang sinh sống ở Lào, Nam hỏi người này có ma túy bán không thì người này nói có và hẹn sáng ngày mai. Đến khoảng 8 giờ 00 phút, ngày 17/4/2020, người này đến lán trại của Nam và đưa cho một túi potylen màu cam bên trong có chứa nhựa thuốc phiện và một gói potylen màu trắng chứa nhiều viên ma túy (Methamphetamine). Nam cầm lấy số ma túy trên và đưa cho người này 315.000 đồng. Nam cất dấu ma túy ở đầu giường ngủ để sử dụng dần. Trong ngày 17/4/2020, Nam đã sử dụng hết 05 viên ma túy tổng hợp (Methamphetamine). Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 17/4/2020, Nam đang ở lán trại tại bản Cha Ca, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện KS và ban công an xã ML phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật ma túy kèm theo.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 18/4/2020 đã xác định: Một bao potylen màu trắng bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn N có khối lượng sau khi loại bỏ bao bì là 2,2 gam (hai phẩy hai) - gọi là M1; Một gói potylen màu cam, bên trong chứa nhựa thuốc phiện thu giữ của Vi Văn N có khối lượng sau khi loại bỏ bao bì là 1gam (một) – gọi là M2. Hội đồng đã trích 4 viên màu hồng có khối lượng 0,4 gam (Không phẩy bốn) của mẫu M1 và 0,2 gam (không phẩy hai) của mẫu M2 để gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 532/KL-PC09(MT) ngày 23/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn N gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) , có khối lượng 2,2 gam và mẫu chất màu đen thu giữ của Vi Văn N gửi tới giám định là nhựa thuốc phiện, có khối lượng 1 gam.

Cáo trạng số 66/CT-VKS-KS ngày 12/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An truy tố Vi Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vi Văn N mức án tù từ 36 đến 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Vi Văn N, bên trong chứa số ma túy còn lại gồm: 1,8 (một phẩy tám) gam ma túy (Methamphetamine) và 0,8 (không phẩy tám) gam nhựa thuốc phiện cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu; Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn N đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận

tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với đề nghị quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xử phạt bị cáo mức án 36 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện KS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến. Do sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/4/2020, tại khu vực bản Cha Nga, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Vi Văn N là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: Methamphetamine có khối lượng 2,2 gam và nhựa thuốc phiện với khối lượng là 1 gam thì bị Công an huyện KS và Ban công an xã ML phát hiện và bắt quả tang. Căn cứ khoản 2 Điều 5 của Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng của hai chất ma túy gồm Methamphetamine và nhựa thuốc phiện thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi không những gây mất trật tự an toàn xã hội mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe, đời sống xã hội mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội và tội phạm khác.

Xét: Cần lên một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viên xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Vi Văn N, bên trong chứa số ma túy còn lại gồm: 1,8 (một phẩy tám) gam ma túy (Methamphetamine) và 0,8 (không phẩy tám) gam nhựa thuốc phiện cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu. Là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Đối với đàn ông dân tộc khơ mú đã bán ma túy cho Nam, do chưa xác định danh tính nên chưa có căn cứ xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vi Văn N: 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 17/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện viên xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Vi Văn N, bên trong chứa số ma túy còn lại gồm: 1,8 (một phẩy tám) gam ma túy (Methamphetamine) và 0,8 (không phẩy tám) gam nhựa thuốc phiện cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật

Tổ tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vi Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vi Văn N có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Chi cục THADS huyện KS;
- Công an huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vương Hoàng Hào